

Tất cả các khu vực - Ngày :14-04-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
1	04:00	Khu vực Đà Nẵng EVER ORIGIN	Liberia	27.025	195	P/S	TS4	Phùng Tấn Sáu	NH		
2	06:00	SILVER LUCKY	HONG KONG	9.129	120	TS2B	P/S	Đặng văn Diện	NH		
3	06:00	PTS HAI PHONG 03	VIET NAM	4.120	97	P/S	Phao Mỹ Khê	Bùi Hữu Hiểu	H3	Phạm Tú Minh	
4	08:30	BRP GABRIELA SILANG	PHILIPPINES	2.238	84	P/S	TS2A	Lê Văn Hòa	H3		
5	09:30	HẢI HẢ 558	VIET NAM	1.573	79	P/S	Petec Liên Chiêu	Lê Phạm Quang Huy	H3		
6	09:30	BIENDONG MARINER	VIET NAM	9.503	150	TS3	P/S	Phạm Tấn Dũng	NH		
7	10:30	TAICHUNG	PANAMA	16.705	183	P/S	TS3	Phạm Tấn Dũng	NH		
8	12:00	EVER ORIGIN	Liberia	27.025	195	TS4	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
9	17:30	TAICHUNG	PANAMA	16.705	183	TS3	P/S	Đặng văn Diện	NH		
10	18:30	HAIAN BELL	VIET NAM	14.308	155	P/S	TS3	Đặng văn Diện	NH		
11	22:30	EVER OWN	PANAMA	27.025	195	P/S	TS4	Trần Cơ	NH		
12	18:00	Khu vực Thừa Thiên Huế GUO SHUN 23	BELIZE	9.936	147	Bến số 3 - Hào Hưng Huế	P/S	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
13	19:00	DELTIC DOLPHIN	MONGOLIA	1.282	68	P/S	Bến số 2 Chân Mây	Phan Văn Vinh	NH	Phạm Tú Minh	
14	05:30	Khu vực Quảng Nam ANBIEN BAY	VIET NAM	17.515	172	P/S	Tam Hiệp	Hồ Quang Tùng	H1		
15	13:00	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	P/S	Tam Hiệp	Hồ Quang Tùng	H1	Đặng Xuân Quỳnh	
16	14:00	ANBIEN BAY	VIET NAM	17.515	172	Tam Hiệp	P/S	Hồ Quang Tùng	H1	Đặng Xuân Quỳnh	
17	16:00	DEVELOPMENT	VIET NAM	6.902	134	P/S	Tam Hiệp	Hồ Quang Tùng	H1	Đặng Xuân Quỳnh	
18	21:00	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	Tam Hiệp	P/S	Hồ Quang Tùng	H1		
19	02:00	Khu Vực Quảng Ngãi THALEXIM OIL	VIET NAM	2.934	99	J4	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
20	03:00	NGOC AN 68	VIET NAM	2.996	92	P/S	J4	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
21	04:00	TÙNG LINH 02	VIET NAM	2.032	80	P/S	J3	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
22	05:00	VŨ ĐÌNH 25	VIET NAM	2.680	90	P/S	Hòa Phát 4	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
23	06:00	VIỆT THUẬN 12-03	VIET NAM	5.533	110	Bến 6 Cảng tổng hợp Hòa Phát		Huỳnh Tấn Thiện	NH		

24	07:00	HAIAN LINK	VIET NAM	12.559	147	P/S	Cửa Dock	Nguyễn Hồng Minh	NH		
25	07:00	GIA LÍNH 268	VIET NAM	5.680	110	Hòa Phát 7	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
26	08:00	VIỆT THUẬN 045-05	VIET NAM	2.230	80	Khu neo Dung Quat	Hòa Phát 7	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
27	08:00	HAIAN LINK	VIET NAM	12.559	147	Cửa Dock	Dock	Nguyễn Hồng Minh	NH		
28	08:00	STARGAZER	Singapore	36.684	200	Hòa Phát 5	P/S	Đỗ Văn Lợi	NH	Hồ Quang Tùng	
29	09:00	ILEKTRA	Liberia	35.842	200	P/S	Hòa Phát 6	Đỗ Văn Lợi	NH	Hồ Quang Tùng	
30	09:00	BLT GREEN	PANAMA	25.939	186	P/S	Cửa Dock	Nguyễn Hồng Minh	NH		
31	10:00	BLT GREEN	PANAMA	25.939	186	Cửa Dock	Dock	Nguyễn Hồng Minh	NH		
32	10:00	CAPE PUFFIN	Liberia	91.407	292	P/S	Hòa Phát 11	Đỗ Văn Lợi	NH	Hồ Quang Tùng	
33	12:30	LONG PHÚ 20	VIET NAM	5.379	113	P/S	J2	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
34	13:00	TÙNG LINH 02	VIET NAM	2.032	80	J3	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
35	13:30	ASIAN KIND	PANAMA	9.931	120	PTSC	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
36	14:00	LONG PHÚ 09	VIET NAM	4.409	108	P/S	J3	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
37	14:30	PEDHOULAS MERCHANT	CYPRUS	43.151	229	P/S	Hòa Phát 5	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
38	15:00	GLORIOUS SAKURA	PANAMA	49.294	210	P/S	PTSC	Nguyễn Hồng Minh	NH		
39	15:00	NGỌC AN 68	VIET NAM	2.996	92	J4	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
40	16:00	ALL MARINE 09	VIET NAM	1.992	84	P/S	J4	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
41	16:30	PHƯƠNG NAM 98	VIET NAM	2.772	80	P/S	Hòa Phát 1	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
42	17:00	SILVICULTURE	MARSHAL L ISLANDS	49.737	210	P/S	GEMADE PT	Đỗ Văn Lợi	NH		
43	17:30	VIỆT THUẬN QN-01	VIET NAM	2.790	80	Hòa Phát 3	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		

Đà Nẵng, Ngày 14 tháng 4 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt